

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT MAY NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39/DMNĐ

Nam Định, ngày 14 tháng 04 năm 2024

V/v: Giải trình nguyên nhân và giải pháp
khắc phục cổ phiếu đưa vào diện cảnh báo

Kính gửi: - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định xin gửi tới Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội lời chào trân trọng và cảm ơn vì sự quan tâm, giúp đỡ trong thời gian qua.

Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán độc lập của Công ty TNHH KPMG số 23-02-00249-24-1 ngày 29/3/2024 về việc kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) riêng năm 2023 và số 23-02-00249-24-2 ngày 29/3/2024 về việc kiểm toán BCTC hợp nhất năm 2023 của Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định.

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-SGDHN ngày 03/4/2024 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) về việc duy trì diện cảnh báo đối với cổ phiếu NDT.

Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định (Tổng Công ty) xin được báo cáo và giải trình nguyên nhân về việc HNX duy trì diện cảnh báo đối với cổ phiếu NDT và phương án khắc phục như sau:

1. Nguyên nhân: Do BCTC năm bị tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ từ 3 năm liên tiếp trở lên, cụ thể:

a) Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với BCTC năm 2020:

- Trên BCTC riêng:

“Dự phòng đầu tư tài chính: Công ty Cổ phần Dệt - Dệt may Nam Định là một công ty liên kết, do hạn chế về thông tin liên quan đến khả năng thanh toán những khoản phải thu quá hạn 37,444 tỷ đồng từ khách hàng của Công ty Cổ phần Dệt - Dệt May Nam Định, nên kiểm toán viên không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thích hợp để đạt được sự đảm bảo có giới hạn về khả năng thu hồi của các khoản phải thu này. Do đó, không thể xác định giá trị có thể thu hồi của khoản đầu tư dài hạn vào Công ty Cổ phần Dệt - Dệt May Nam Định của Tổng Công ty và số dự phòng phải lập cho khoản đầu tư này tại ngày 31/12/2020.

Thu nhập từ cổ tức: Tổng Công ty ghi nhận khoản cổ tức trị giá 5,75 tỷ VNĐ từ Công ty Phát triển đô thị Dệt May Nam Định, một công ty liên kết dựa trên đề xuất chia cổ tức của Hội đồng quản trị mà chưa có sự phê duyệt của đại hội đồng Cổ đông của Công ty liên kết này. Do đó tại ngày 31/12/2020 quyền nhận cổ tức này của Tổng Công ty chưa được xác lập. Vì vậy, tại ngày 31/12/2020 và cho năm kết thúc cùng ngày, phải thu ngắn hạn khác và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán riêng đang bị ghi nhận thừa cùng một khoản 5,75 tỷ VNĐ, doanh thu tài chính và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo kết quả kinh doanh riêng đang bị ghi nhận thừa cùng một khoản 5,75 tỷ VNĐ”.



- Trên BCTC hợp nhất:

“Công ty Cổ phần Dệt - Dệt may Nam Định là một công ty liên kết do hạn chế về thông tin liên quan đến khả năng thanh toán những khoản phải thu quá hạn 37,444 triệu đồng từ khách hàng của Công ty Cổ phần Dệt - Dệt May Nam Định, trong trường hợp này Công ty Cổ phần Dệt - Dệt May Nam Định cần phải trích lập dự phòng cho các khoản phải thu đã quá hạn trên, tài sản và nợ trả thuần cũng như vốn chủ sở hữu thực có của Công ty này sẽ thay đổi. Do đó, kiểm toán viên không thể xác định được các điều chỉnh có thể là cần thiết đối với các khoản mục đầu tư vào công ty liên kết và lỗ lũy kế trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2020; chi phí tài chính, phần lãi trong công ty liên kết, lỗ sau thuế TNDN và lỗ cơ bản trên cổ phiếu trên báo cáo KQKD hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày”.

Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ năm 2020:

Dự phòng đầu tư tài chính: Năm 2021, Công ty Cổ phần Dệt - Dệt may Nam Định đã thu tiền nợ quá hạn của khách hàng trên số tiền: 35,849 tỷ đồng; Còn lại 1,595 tỷ đồng đến tháng 01 năm 2022 đã thu hết số công nợ này. Do vậy, khoản đầu tư tài chính dài hạn của Tổng Công ty vào Công ty Cổ phần Dệt - Dệt may Nam Định không bị ảnh hưởng.

Thu nhập từ cổ tức: Tổng Công ty dựa trên hai lý do để hạch toán khoản 5,75 VNĐ vào năm 2020: Thứ nhất, đây là kết quả kinh doanh của năm 2020; Thứ hai, Tổng Công ty căn cứ vào thông báo chia cổ tức đã được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Dệt May Nam Định (VNDC) thông qua tại thời điểm 31/12/2020; Hội đồng quản trị của VNDC chiếm 81,07% quyền biểu quyết, do vậy Tổng Công ty đã ghi nhận khoản này vào phải thu ngắn hạn khác, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31/12/2020; doanh thu tài chính và lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng của năm 2020.

b) Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với BCTC năm 2021:

- Trên BCTC riêng:

“Thu nhập từ cổ tức: Trong năm 2020, Tổng Công ty ghi nhận khoản cổ tức 5,75 tỷ VNĐ từ Công ty Cổ phần Phát triển đô thị Dệt May Nam Định (VNDC) - một công ty liên kết, dựa trên đề xuất chia cổ tức của Hội đồng quản trị mà chưa có sự phê duyệt của Đại Hội cổ đông của công ty liên kết này. Ngày 29/4/2021, Công ty VNDC thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc chia cổ tức từ lợi nhuận giữ lại năm 2020 với tỷ lệ 25% tương đương 5,75 tỷ VNĐ cho Tổng Công ty. Do đó, cho năm kết thúc ngày 31/12/2021 doanh thu hoạt động tài chính và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng đang bị ghi nhận thiếu cùng một khoản 5,75 tỷ đồng.

Trích lập quỹ lương dự phòng: Theo kết luận của kiểm toán viên, tại ngày 31/12/2021, Tổng Công ty đã trích lập một khoản dự phòng tiền lương 15 tỷ đồng để trả công nhân viên cho kỳ sau để đảm bảo ổn định sản xuất. Việc ghi nhận này chưa

phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam số 18 - Dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng (VAS18) do Tổng Công ty không có nghĩa vụ nợ hiện tại với người lao động tại thời điểm báo cáo”.

- Trên BCTC hợp nhất:

“Trích lập quỹ lương dự phòng: Tại ngày 31/12/2021, trong số dư phải trả người lao động và dự phòng phải trả ngắn hạn có 22 tỷ đồng là khoản Tổng Công ty và các công ty con trích trước tiền lương để trả công nhân viên cho kỳ sau để đảm bảo ổn định sản xuất. Việc ghi nhận này chưa phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam số 18 - Dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng (VAS18) do Tổng Công ty và các công ty con không có nghĩa vụ nợ hiện tại với người lao động tại thời điểm báo cáo”.

Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ năm 2021:

Thu nhập từ cổ tức: Tổng Công ty đã hạch toán 5,75 tỷ VNĐ vào năm 2020 do vậy năm 2021 Tổng Công ty không ghi nhận nữa.

Trích lập quỹ lương dự phòng: trong năm 2021 sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Đồng thời, Cơ quan điều hành của Tập Đoàn đánh giá ngành dệt may Việt Nam sẽ chịu nhiều áp lực lớn từ việc các thị trường là đối tác thương mại quan trọng của Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Nam Định như Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, Bangladesh... vẫn đang áp dụng các biện pháp nghiêm ngặt chống Covid-19, ảnh hưởng không nhỏ đến chuỗi cung ứng nguyên, phụ liệu và tiêu thụ sản phẩm dệt may Tổng Công ty; các thị trường lớn cắt giảm chi tiêu trong đó may mặc sẽ là mặt hàng bị cắt giảm chi tiêu nhiều. Do đó, Tổng Công ty trích lập quỹ dự phòng tiền lương để chủ động ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động, ổn định lực lượng lao động có tay nghề và tuân thủ đúng theo quy định của Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 “*hướng dẫn về thuế TNDN tại ND số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài Chính*” trong đó khoản 2 điều 4 nêu rõ về việc trích lập quỹ lương dự phòng không vượt quá 17% quỹ lương thực hiện và đảm bảo sau khi trích lập doanh nghiệp không bị lỗ.

c) Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với BCTC năm 2022:

- Trên BCTC riêng:

“Trích lập quỹ lương dự phòng: Tại ngày 01 tháng 01 năm 2022, trong số dư phải trả người lao động có 15 tỷ đồng là khoản Tổng Công ty trích dự phòng tiền lương trong BCTC riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 để trả cho nhân viên cho kỳ sau. Việc ghi nhận dự phòng tiền lương này trên BCTC riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tổng Công ty là chưa phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 18 - Dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng (“VAS 18”) do Tổng Công ty chưa phát sinh nghĩa vụ nợ hiện tại với người lao động tại thời điểm

báo cáo. Vì vậy, tại ngày 01 tháng 01 năm 2022, trên bảng cân đối kế toán riêng, phải trả người lao động đang bị ghi nhận thừa 15 tỷ đồng, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước đang bị ghi nhận thiếu 3 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đang bị ghi nhận thiếu 12 tỷ đồng. Trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tổng Công ty đã thực hiện hoàn nhập khoản dự phòng tiền lương trên vào chi phí quản lý doanh nghiệp thay vì điều chỉnh vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 01 tháng 01 năm 2022. Việc ghi nhận này theo kiểm toán viên là chưa phù hợp với quy định của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 29 - Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót ("VAS 29")".

- Trên BCTC hợp nhất:

"Trích lập quỹ lương dự phòng: Tại ngày 01 tháng 01 năm 2022, trong số dư phải trả người lao động và dự phòng phải trả ngắn hạn có lần lượt 15 tỷ đồng và 7 tỷ đồng là khoản Tổng Công ty và các công ty con trích dự phòng tiền lương trong BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 để trả cho nhân viên cho kỳ sau. Việc ghi nhận dự phòng tiền lương này trên BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tổng Công ty và các công ty con theo quan điểm của kiểm toán là chưa phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 18 - Dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng, do Tổng Công ty và các công ty con chưa phát sinh nghĩa vụ nợ hiện tại với người lao động tại thời điểm báo cáo. Vì vậy, tại ngày 01 tháng 01 năm 2022, trên bảng cân đối kế toán hợp nhất, phải trả người lao động đang bị ghi nhận thừa 15 tỷ đồng, dự phòng phải trả ngắn hạn đang bị ghi nhận thừa 7 tỷ đồng, phải trả thuế thu nhập doanh nghiệp bị ghi nhận thiếu 4,4 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đang bị ghi nhận thiếu 17,6 tỷ đồng. Trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tổng Công ty đã thực hiện hoàn nhập 15 tỷ đồng trong tổng số 22 tỷ đồng khoản dự phòng tiền lương trên vào chi phí quản lý doanh nghiệp thay vì điều chỉnh vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 01 tháng 01 năm 2022 việc ghi nhận này theo kiểm toán viên là chưa phù hợp với quy định của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 29 - Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót ("VAS 29") và đồng thời sử dụng 7 tỷ đồng dự phòng phải trả ngắn hạn trích lập trong năm 2021 để thanh toán chi phí lương của năm 2022".

Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ năm 2022:

Năm 2022, Tổng Công ty thực hiện hoàn nhập quỹ lương dự phòng vào chi phí theo đúng quy định Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 "Hướng dẫn về thuế TNDN tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài Chính" trong đó khoản 2 điều 4 nêu rõ "Trường hợp năm trước doanh nghiệp có trích lập quỹ dự phòng tiền lương mà sau 6 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính doanh nghiệp chưa sử dụng hoặc sử dụng không hết quỹ dự phòng tiền lương thì doanh nghiệp phải tính giảm chi phí của năm sau".

d) Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với BCTC năm 2023:

- Trên BCTC riêng:

Đơn vị kiểm toán (KPMG) đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ: “*Ảnh hưởng của việc trích lập dự phòng quỹ lương năm 2021 đến các thông tin so sánh trên BCTC năm 2023*”, như sau:

“*Tại ngày 1 tháng 1 năm 2022, trong số dư Phải trả người lao động có 15 tỷ VND là khoản Tổng Công ty trích lập dự phòng tiền lương trong BCTC riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 để trả cho nhân viên cho năm sau. Việc ghi nhận khoản dự phòng tiền lương này trên BCTC riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tổng Công ty không phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 18 - Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng do Tổng Công ty chưa phát sinh nghĩa vụ nợ hiện tại với người lao động tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm 2021 tương ứng với số tiền này. Trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tổng Công ty đã thực hiện hoàn nhập khoản dự phòng này vào Chi phí quản lý doanh nghiệp thay vì điều chỉnh vào Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 1 tháng 1 năm 2022 theo quy định của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 29 - Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót. Do đó, cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, Chi phí quản lý doanh nghiệp bị ghi nhận thiếu 15 tỷ VND, Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành bị ghi nhận thừa 3 tỷ VND và Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp bị ghi nhận thừa 12 tỷ VND.*”

Vấn đề này đã khiến chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ về BCTC riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Tổng Công ty. Chúng tôi cũng đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với BCTC riêng của năm hiện tại do ảnh hưởng của vấn đề này đối với tính có thể so sánh của Chi phí quản lý doanh nghiệp, Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp của năm hiện tại và số liệu so sánh có liên quan của năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022”.

- Trên BCTC hợp nhất:

Đơn vị kiểm toán (KPMG) đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ: “*Ảnh hưởng của việc trích lập dự phòng quỹ lương năm 2021 đến các thông tin so sánh trên BCTC năm 2023*”, như sau:

“*Tại ngày 1 tháng 1 năm 2022, trong số dư Phải trả người lao động và Dự phòng phải trả ngắn hạn có 22 tỷ VND là khoản Tổng Công ty và các công ty con trích lập dự phòng tiền lương trong BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 để trả cho nhân viên cho năm sau. Việc ghi nhận khoản dự phòng tiền lương này trên BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Tổng Công ty và các công ty con là không phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 18 - Các khoản dự phòng, tài sản và nợ tiềm tàng, do Tổng Công ty và các công ty con chưa phát sinh nghĩa vụ nợ hiện tại với người lao động tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm 2021 tương ứng với số tiền này. Trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, Tổng Công ty và các công ty con đã thực hiện hoàn nhập 19 tỷ VND trong tổng số 22 tỷ VND khoản dự phòng tiền lương trên*”

vào Chi phí quản lý doanh nghiệp thay vì điều chỉnh vào Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 1 tháng 1 năm 2022 theo quy định của Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 29 - Thay đổi chính sách kế toán, ước tính kế toán và các sai sót. Do đó, cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, Chi phí quản lý doanh nghiệp bị ghi nhận thiếu 19 tỷ VND, Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành bị ghi nhận thừa 3,8 tỷ VND và Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp bị ghi nhận thừa 15,2 tỷ VND.

Vấn đề này đã khiến chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ về BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Tổng Công ty và các công ty con. Chúng tôi cũng đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với BCTC hợp nhất của năm hiện tại do ảnh hưởng của vấn đề này đối với tính có thể so sánh của Chi phí quản lý doanh nghiệp, Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp của năm hiện tại và số liệu so sánh có liên quan của năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022”.

Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ năm 2023:

Năm 2023 Công ty TNHH KPMG đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ về BCTC riêng và BCTC hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Tổng Công ty và các công ty con. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ đối với BCTC riêng và BCTC hợp nhất của năm hiện tại do ảnh hưởng của vấn đề này đối với tính có thể so sánh của Chi phí quản lý doanh nghiệp, Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và Lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp của năm hiện tại và số liệu so sánh có liên quan của năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

2. Phương án khắc phục:

Trên cơ sở việc giải trình và việc chủ động khắc phục các vấn đề theo ý kiến kiểm toán ngoại trừ đã nêu, Tổng công ty chúng tôi xác định sẽ khắc phục việc đơn vị kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ vào BCTC năm tiếp theo để cổ phiếu của NĐT không bị đưa vào diện cảnh báo.

Vậy, Tổng Công ty Cổ phần Dệt May Nam Định xin được báo cáo Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, NSTH.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Ngọc Tuấn